TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐST-DS.	*Yên Phong, ngày 15 tháng 8 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 255, 256 Bộ luật dân sự năm 2005.

Căn cứ điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2018/TLST-DS, ngày 26 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Vân, sinh năm 1964.

Trú tại: Thôn Ô Cách, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Tú, sinh năm 1964.

Trú tại: Thôn Ô Cách, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Ông Nguyễn Văn Tú phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà Lê Thị Vân số tiền 170.000.000đ (một trăm bẩy mươi triệu đồng).

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Tú tự nguyện xin chịu cả 4.250.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. (Xác nhận bà Vân đã nộp 4.250.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 03852, ngày 26/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong). Hoàn trả cho bà Vân 4.250.000đ tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND h. YP.
- TAND tỉnh BN.
- THADS h. YP.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Anh